

## **BUSINESS VISA**

(Thank you for submitting your documents in the following order)

### **REQUIRED DOCUMENTS**

1. A **passport or official travel document** issued within the last 10 years with a validity that exceeds the end of your intended stay by at least 3 months. Please make sure your passport has at least 2 double spare pages to affix the visa.
2. One completed and signed application form with 1 recent colour photograph (3,5x4,5cm) with white background, glued on the application form
3. The document to choose the language in which you would like to be informed about the decision in your visa application
4. Copy of the identity page of your passport and all the used pages. Submission of your old passport with previous trips can be useful for decision.

### **FROM THE COMPANY:**

5. **Invitation letter** from the Belgian Company or organization stating the exact purpose and period of the visit and which party will bear the travelling and lodging expenses.
6. **Sending decision** of the company or organization in Vietnam explaining the purpose and duration of the journey, confirming the position of the applicant in the company and the guarantee to cover all costs that may arise during the stay in Belgium + Documents proving the business activities of the company (import-export license, certificate of registration of the company
7. Proof of recent **business contacts** showing the commercial relationship with the inviting company (contracts, bills, email exchanges, etc.) or previous contacts with other company(ies) in the EU.
8. **Entry tickets and registration** for events, fairs and congresses, if applicable.

#### ***Guarantees for return (assessment of migration risk)***

*The applicant is requested to provide as much information as possible to document his/her family background, professional and socio-economic status, ownership of land or real estate (for instance : proof of family bonds with his/her country of origin, proof of regular income and stable source of revenues from the applicant and/or his/her partner, proof of property, etc.).*

*This information is essential to correctly judge the intention of the applicant to leave the Schengen area before the expiry of his/her visa.*

### **FROM THE APPLICANT**

9. **Personal financial means** in the country of residence: bank statements covering at least 3 months, income tax papers/salary slips covering at least 3 months, contract, credit cards, real estate property, certificate of registration of the company and statement of taxes payment, pension statements.

In case of an applicant who has another nationality than Vietnamese:

- Copy of residence permit or visa, valid until the end of the planned journey
- Copy of re-entry visa for Vietnam, valid until the end of the planned journey

10. In case of travelling beyond the Schengen area, **foreign visa** of the country (-ies) that will be visited and travel itinerary.
11. **Proof of accommodation**, i.e. hotel reservations, rental of holiday home, stay with a family member or friend.
12. **Copy of travel/accident insurance** to cover possible medical expenses, hospitalization costs and/or repatriation for medical reasons while travelling in Belgium or in other Schengen countries, with medical cover for at least € 30.000. You will have to show proof of travel/accident insurance when entering the Schengen area.
13. Copy of your **round-trip airline reservation** (return). Do not pay for/buy the ticket until a visa has been granted. Note: If the application is approved, the visa will be issued according to the dates mentioned in your application form

### **REMARKS AND ADVICE:**

- The application must be lodged at least 3 weeks before the intended departure date but not more than 6 months before the journey.
- A later change to the purpose of the visit is not admissible. A prolongation of the visa is not possible. In both cases, a new application has to be entered.
- The visa fee is non-refundable if the visa is denied.
- The Embassy may always request additional documents during the examination of an application which are not mentioned in the above list. You are hereby informed that submitting the above-mentioned documents does not guarantee automatic issuance of a visa.
- The original documents provided must be recent. They have to be presented with 2 set of copies. If the documents are not in French, Dutch, German or English, they have to be presented with a translation from a sworn translator.
- All official documents must be recent and legalized by the competent local and Belgian authorities and must be translated (+ legalized translation) in an official language of Belgium. More information regarding legalization [here](#).
- Introducing false or falsified documents can lead to a judicial inquiry.
- More information about scheduling an appointment can be obtained from <http://www.vfsglobal.com/Belgium/Vietnam/index.html> or call +842835212002.

# THỊ THỰC ĐI CÔNG TÁC

(Xin vui lòng chuẩn bị hồ sơ theo thứ tự sau)

## HỒ SƠ BAO GỒM

1. Một **hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại chính thức** đã được cấp trong vòng 10 năm trở lại, có giá trị ít nhất 3 tháng sau ngày hết hạn của thị thực cần xin. Hộ chiếu phải còn nguyên ít nhất 2 trang liền kề nhau chưa sử dụng để có thể dán thị thực.
2. Một tờ khai xin thị thực (đã được điền online, in ra và ký tên) và một ảnh mới chụp, cỡ ảnh hộ chiếu (3,5x4,5cm) nền trắng.
3. Một đơn xin lựa chọn ngôn ngữ cho việc xử lý hồ sơ xin thị thực của Quý vị.
4. Bản sao trang thông tin và tất cả các trang được sử dụng của hộ chiếu. Việc nộp hộ chiếu cũ với bằng chứng các chuyến đi trước có thể hữu ích cho việc xét duyệt hồ sơ.

## TÀI LIỆU TỪ PHÍA TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

5. **Thư mời** của công ty hoặc tổ chức tại Bỉ. Nội dung thư phải nêu rõ mục đích, thời gian chính xác của chuyến đi, và ai sẽ thanh toán chi phí đi lại và ăn ở.
6. **Thư cử đi công tác** của công ty hoặc tổ chức tại Việt nam giải thích mục đích, thời gian chuyến đi. Nội dung thư cũng phải xác nhận vị trí của người nộp đơn trong công ty và đảm bảo chi trả mọi chi phí có thể phát sinh trong thời gian lưu trú tại Bỉ + Tài liệu chứng minh các hoạt động kinh doanh của công ty (giấy phép xuất nhập khẩu, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty).
7. Bằng chứng về **mối quan hệ thương mại** gần đây với công ty mời (hợp đồng, hóa đơn, trao đổi email, v.v.), hoặc mối quan hệ trước đó với các đối tác khác tại Châu Âu.
8. **Vé vào cửa và giấy đăng ký** nếu tham dự các sự kiện, hội chợ và đại hội, nếu có.

### ***Bảo đảm quay về (đánh giá rủi ro nhập cư)***

Người nộp đơn được yêu cầu cung cấp nhiều thông tin có thể về lý lịch, gia đình, nghề nghiệp và tình trạng kinh tế - xã hội, sở hữu đất đai hoặc bất động sản (ví dụ: Bằng chứng có sự ràng buộc về mặt gia đình tại Việt Nam, bằng chứng về thu nhập thường xuyên và ổn định từ người nộp đơn hoặc từ chồng/vợ của họ, bằng chứng về sở hữu tài sản...). Thông tin này là cần thiết để đánh giá đúng ý định của người nộp đơn khi rời khỏi khối Schengen trước khi thị thực hết hạn..

## TÀI LIỆU TỪ NGƯỜI NỘP ĐƠN

9. **Bằng chứng về khả năng tài chính** ở Việt nam: sao kê tài khoản ngân hàng tối thiểu 3 tháng gần nhất, bằng chứng nộp thuế thu nhập cá nhân/phiếu lĩnh lương 3 tháng gần nhất, hợp đồng lao động, xác nhận hạn mức thẻ tín dụng, giấy chứng nhận sở hữu bất động sản, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và bằng chứng nộp thuế của công ty, giấy tờ hưu trí.

Trong trường hợp người nộp đơn có quốc tịch của một nước khác không phải là quốc tịch Việt Nam:

- Bản sao giấy phép cư trú hoặc thị thực Việt Nam có giá trị ít nhất đến khi hết hạn của thị thực Schengen cần xin.
- Bản sao thị thực tái nhập cảnh vào Việt Nam, có giá trị ít nhất đến khi hết hạn của thị thực Schengen cần xin

10. Trong trường hợp đi thêm một hoặc nhiều nước khác ngoài khối Schengen, yêu cầu trình **thị thực và lịch trình di chuyển của những nước đi thêm đó**.
11. **Bằng chứng về chỗ ở**, tức là đặt phòng khách sạn, cho thuê nhà nghỉ, lưu trú cùng với thành viên gia đình hoặc bạn bè.
12. Bản sao **bảo hiểm du lịch** bao gồm chi phí y tế, nằm viện, chi phí cho việc hồi hương vì lý do y tế trong thời gian lưu trú tại Bỉ hoặc các nước Schengen khác. Bảo hiểm này phải có mức chi trả tối thiểu là 30.000EUR nếu xảy ra rủi ro. Quý vị phải xuất trình bản gốc chứng nhận Bảo hiểm du lịch này khi nhập cảnh vào khối Schengen.
13. **Bằng chứng đã đặt chỗ vé máy bay khứ hồi**. Chúng tôi khuyên Quý vị không nên thanh toán tiền mua vé cho đến khi thị thực được cấp. Lưu ý: Nếu hồ sơ xin thị thực được chấp thuận, thị thực sẽ được cấp theo ngày được đề cập trong đơn xin thị thực của Quý vị.

## LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Hồ sơ có thể được nộp ít nhất 3 tuần nhưng không quá 6 tháng trước ngày dự định khởi hành.
- Nếu Quý vị muốn thay đổi mục đích của chuyến đi hoặc gia hạn thị thực sau đó thì sẽ không được chấp nhận. Trong cả hai trường hợp, Quý vị phải nộp hồ sơ mới.
- Phí thị thực không được hoàn lại nếu hồ sơ xin thị thực bị từ chối.
- Đại Sứ Quán có thể yêu cầu các giấy tờ bổ sung (ngoài danh sách tài liệu nêu trên) trong quá trình xét duyệt hồ sơ xin thị thực. Nộp đủ các tài liệu nêu trên không đảm bảo việc được cấp thị thực.
- Các giấy tờ bản gốc nộp trong hồ sơ phải được cấp gần đây. Toàn bộ hồ sơ phải được nộp kèm 2 bản sao thường. Nếu các giấy tờ không bằng tiếng Pháp, tiếng Hà Lan, tiếng Đức hoặc tiếng Anh, yêu cầu nộp kèm bản dịch công chứng.
- Nếu trong hồ sơ có các giấy tờ tư pháp, hộ tịch (lý lịch tư pháp, đăng ký kết hôn, khai sinh, chứng tử, ly hôn) thì phải là giấy tờ mới cấp và phải được hợp pháp hoá bởi cơ quan chức năng có thẩm quyền của Việt Nam (Cục lãnh sự BNG/Sở ngoại vụ TP HCM) và Đại Sứ Quán Bỉ (bản dịch cũng phải được hợp pháp hoá). Để biết thêm thông tin về việc hợp pháp hoá, vui lòng xem [ở đây](#).
- Việc xuất trình các giấy tờ giả hoặc gian lận có thể dẫn đến việc điều tra pháp lý.
- Thông tin về việc đặt hẹn nộp hồ sơ thị thực tại đây <http://www.vfsglobal.com/Belgium/Vietnam/index.html> hoặc gọi số (+84)028.3521.2002